

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5116/BTC-CST  
V/v xin ý kiến dự thảo  
Thông tư quy định về phí xử lý vụ  
việc cạnh tranh và phí, lệ phí trong  
lĩnh vực thương mại

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2020

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: C  
Ngày: 28.14.2020

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19, Bộ Công Thương đã có công văn số 2201/BCT-KH ngày 27/3/2020 về rà soát, đề xuất giảm phí, lệ phí để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng của dịch covid-19.

Căn cứ quy định pháp luật phí và lệ phí, Bộ Tài chính dự thảo Thông tư quy định mức thu, nộp phí xử lý vụ việc cạnh tranh, phí giải quyết yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phí thẩm định hồ sơ hưởng miễn trừ trong giải quyết vụ việc cạnh tranh, phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá (*dự thảo gửi kèm*). Đề nghị các cơ quan nghiên cứu, có ý kiến tham gia về dự thảo Thông tư.

Ý kiến xin gửi Bộ Tài chính trước ngày 07/5/2020.

Cảm ơn sự phối hợp công tác của quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ; ✓
- Công thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5).

06b.



Vũ Thị Mai

Số: /2020/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**THÔNG TƯ**

**Quy định mức thu, nộp phí xử lý vụ việc cạnh tranh, phí giải quyết yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phí thẩm định hồ sơ hưởng miễn trừ trong giải quyết vụ việc cạnh tranh, phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá**

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, nộp phí xử lý vụ việc cạnh tranh, phí giải quyết yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phí thẩm định hồ sơ hưởng miễn trừ trong giải quyết vụ việc cạnh tranh, phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.*

**Điều 1. Mức thu, nộp phí xử lý vụ việc cạnh tranh, phí giải quyết yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phí thẩm định hồ sơ hưởng miễn trừ trong giải quyết vụ việc cạnh tranh**

Người nộp phí theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 251/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xử lý vụ việc cạnh tranh thực hiện nộp phí như sau:

1. Mức phí áp dụng kể từ ngày tháng năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020

a) Mức phí xử lý vụ việc cạnh tranh:

- Đối với hành vi cạnh tranh không lành mạnh là 5.000.000 đồng/vụ việc;
- Đối với hành vi hạn chế cạnh tranh là 50.000.000 đồng/vụ việc.

b) Mức phí giải quyết yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 5.000.000 đồng/vụ việc.

c) Mức phí thẩm định hồ sơ hưởng miễn trừ trong giải quyết vụ việc cạnh tranh là 25.000.000 đồng/hồ sơ.

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này không áp dụng mức phí theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 251/2016/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, thực hiện nộp phí theo mức thu quy định tại Điều 4 Thông tư số 251/2016/TT-BTC.

**Điều 2. Mức thu, nộp phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá**

Người nộp phí theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá thực hiện nộp phí, lệ phí như sau:

1. Mức phí, lệ phí áp dụng kể từ ngày      tháng      năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020

a) Tại khu vực thành phố trực thuộc trung ương và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh:

- Mức thu phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Mức thu phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Mức thu phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Mức thu lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá là 100.000 đồng/giấy/lần cấp.

b) Tại các khu vực khác: Mức thu phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá bằng 50% mức thu tương ứng quy định tại điểm a Khoản này.

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này không áp dụng mức phí, lệ phí theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 168/2016/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, thực hiện nộp phí, lệ phí theo mức thu quy định tại Điều 4 Thông tư số 168/2016/TT-BTC.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Các nội dung về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; tổ chức thu phí, lệ phí; kê khai thu, nộp phí, lệ phí; quản lý, sử dụng phí; chứng từ thu, công khai chế độ thu phí, lệ phí và các nội dung khác liên quan đến không quy định tại Thông tư này thực hiện theo quy định Thông tư số 251/2016/TT-BTC và Thông tư số 168/2016/TT-BTC.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND Sở Tài chính, Cục Thuế, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Vũ Thị Mai**